

19/2015

NE

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2063 /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2015

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T. SON LA	
Số: 46/M	ĐẾN
Ngày: 19/8/15	
Chuyên: T.N. Khoa	

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Suối Tân 1, tỉnh Sơn La của Công ty Cổ phần thủy điện Suối Tân và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần thủy điện Suối Tân (có địa chỉ tại Phòng 206B Tập thể Bộ Tài chính, ngõ 105 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Thủy điện Suối Tân 1.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phát điện.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Suối Tân, phụ lưu cấp 1 của sông Đà.
4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:
- Xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.



- Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục công trình cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Tuyến đập	2305544	585369
2	Cửa lấy nước	2305544	585355
3	Nhà máy	2306185	586097
4	Cửa xả sau nhà máy	2306193	586018

5. Chế độ khai thác: Hồ chứa công trình thủy điện Suối Tân 1 hoạt động theo chế độ không điều tiết, chế độ phát điện của nhà máy phụ thuộc hoàn toàn vào lượng nước đến hồ.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Công suất lắp máy 2,5MW, lưu lượng lớn nhất qua nhà máy 2,5 m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Công trình thủy điện Suối Tân 1 là công trình thủy điện kiểu đường dẫn, nhà máy cách đập dâng khoảng 0,7km về phía hạ lưu, nước sau khi phát điện được trả lại suối Tân.

8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần thủy điện Suối Tân:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Khi có yêu cầu về dòng chảy tối thiểu dưới hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, công trình thủy điện Suối Tân 1 phải xả nước về hạ du suối Tân theo yêu cầu.

3. Phối hợp chặt chẽ với các địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước khác ở hạ du để điều chỉnh chế độ vận hành phát điện hoặc xả nước qua tràn phù hợp vào những thời điểm thiếu nước cho sinh hoạt và sản xuất ở hạ du.

4. Bảo đảm vận hành công trình an toàn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

5. Xây dựng phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân.

6. Quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình, dòng chảy đến tuyến đập và dòng chảy phía hạ lưu công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

7. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước) về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Suối Tân 1.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để phối hợp xử lý.

9. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty Cổ phần thủy điện Suối Tân được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần thủy điện Suối Tân còn tiếp tục khai thác, sử dụng nguồn nước suối Tân tại công trình thủy điện Suối Tân 1 với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Thanh tra Bộ;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty Cổ phần thủy điện Suối Tân (02);
- Lưu: VT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN.

Gr *ph*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thái Lai

